TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 11-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thiếu Liên và ông Vương Tấn Độ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quí Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mã Văn Thuân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 347/2022/HSST, ngày 28 tháng 11 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 416/2022/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lý Tấn C, sinh năm 1994, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 223, Lô U-Chung cư N G T, Phường H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (nhà đã bán và thực tế không còn cư trú tại địa phương); nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Hoa; giới Th: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Say T và bà Sú A K; chưa có con; tiền án: Ngày 05/12/2013, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 07/3/2015, mới chỉ chấp hành xong 01 phần các quyết định khác vào ngày 29/8/2017 và 25/02/2019, án tích chưa được xóa); tiền sự: Không có; bị tạm giữ ngày 23-8-2022 (trong trường hợp khẩn cấp), tạm giam ngày 29-8-2022 "có mặt";

2. Nguyễn Hữu T, sinh năm 1994, tại tỉnh H G. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P L, xã P H, huyện C T, tỉnh H G; nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Trịnh Thị Thu T; chưa có con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 24/02/2012, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về "Tội cướp giật tài sản" (đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 01/6/2012 và quyết định khác ngày 10/4/2012 , án tích đã được xóa); tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 07/7/2015, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (đã chấp hành xong quyết định ngày 21/11/2016, được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); ngày 23/9/2015, bị Công an quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Gây mất an ninh trật tự" (chưa nhận được quyết định, đã hết thời hiệu thi

hành nên được coi là chưa bị xử phạt phạt vi phạm hành chính); ngày 11/10/2018, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (đã chấp hành xong quyết định ngày 24/01/2020, được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); bị tạm giữ ngày 23-8-2022 (trong trường hợp khẩn cấp), tạm giam ngày 29-8-2022 "có mặt".

Bị hại: Chị Tô Thị C1, sinh năm 1978. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Nhà số 394/27, đường C L, Khu phố 8, phường B T Đ A, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên đường Lý Tấn C điều khiển xe môtô biển số 54Y1-2036 chở Nguyễn Hữu T đi uống nước thì: Lúc khoảng 19 giờ 10 phút ngày 20/8/2022, C nhìn thấy chiếc xe môtô hiệu Honda, loại Wave RSX, biển số 59N1-358.92 của chị Tô Thị C1 để trước nhà số 394/27, đường Chiến Lược, Khu phố 8, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân nhưng không có khóa cổ và người trông coi nên nảy sinh ý định lấy bán kiếm tiền tiêu xài. Khi đó, C rủ T và được T đồng ý nên dừng xe lại kêu T ngồi lên xe của chị C1 để cho C điều khiển xe của C chạy dùng chân đẩy đi tìm nơi mở khóa công tắc xe rồi bán. Theo đó, T ngồi lên xe của chị C1, còn C chạy xe phía sau dùng chân đẩy xe của chị C1 tẩu thoát đến tiệm sửa xe của anh Bùi Văn Q thì vào để mở khóa công tắc xe. Tại đây, do không thấy chủ tiệm đâu (lúc này, anh Q đang dọn dẹp bên trong tiệm) và nghi có người phía sau theo dõi nên mới tự ý để chiếc xe của chị C1 lại trước cửa tiệm rồi đi về. Sau khi dọn dẹp xong, anh Q đi ra nhìn thấy có chiếc xe để trước cửa tiệm nhưng không biết là của ai nên gọi điện thoại báo cho bảo vệ khu phố biết. Đến khoảng 11 giờ ngày 21/8/2022, lúc cả 02 quay trở lại lấy xe thì bị bắt giữ giao cho Công an phường Bình Trị Đông A xử lý. Sau khi tiếp nhận vụ việc và lập hồ sơ ban đầu, Công an phường Bình Trị Đông A chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Tại đây, C và T cùng khai nhận toàn bộ hành vi như vừa đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lý Tấn C và Nguyễn Hữu T cùng khai nhận: Khi bị cáo C nhìn thấy chiếc xe môtô hiệu Honda, loại Wave RSX, biển số 59N1-358.92 của chị Tô Thị C1 để trước cửa nhà nhưng không có khóa cổ và người trông coi nên rủ bị cáo T lấy bán để kiếm tiền tiêu xài thì bị cáo T đồng ý. Lúc đó, bị cáo C dừng xe lại kêu bị cáo T đến ngồi lên xe của chị C1 để cho bị cáo C điều khiển xe của mình chạy dùng chân đẩy đi tìm nơi mở khóa công tắc xe để bán. Theo đó, bị cáo T xuống xe đi đến ngồi lên xe của chị C1, còn bị cáo C chạy xe phía sau dùng chân đẩy xe của chị C1 tẩu thoát đến tiệm sửa xe của anh Bùi Văn Q thì vào để mở khóa công tắc xe, nhưng do không thấy chủ tiệm đâu và nghi có người phía sau theo dõi nên các bị cáo tự ý để chiếc xe này lại trước cửa tiệm rồi đi về. Đến trưa ngày hôm sau, cả 02 bị cáo cùng quay trở lại tiệm sửa xe của anh Q để lấy xe đi bán thì bị bắt giữ giao cho Công an giải quyết; riêng anh Q không biết và cũng không liên quan gì đến việc các bị cáo lấy chiếc xe của chị C1 nên nay các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Các bị cáo thống nhất về chiếc xe của chị C1 trị giá 6.000.000 đồng; không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự và việc giải quyết vật chứng.

Bản cáo trạng số 260/CT-VKS ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Lý Tấn C và Nguyễn Hữu T ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về "Tội trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: Các bị cáo Lý Tấn C và Nguyễn Hữu T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của chị Tô Thị C1, tội phạm đã hoàn thành và tài sản trị giá 6.000.000 đồng. Trong đó, bị cáo C không những là người khởi xướng, rủ rê mà còn đã bị kết án, chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm"; còn bị cáo T trực tiếp chiếm đoạt tài sản, lại có nhân thân rất xấu nên cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng. Tuy nhiên, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo C với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo T với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cùng về "Tội trộm cắp tài sản". Còn về trách nhiệm dân sự, do bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không có ý kiến. Riêng về vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe môtô biển số 54Y1-2036; giao trả lại cho bị cáo T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia Lumia; tịch thu tiêu hủy bộ quần áo.

Các bị cáo không ai tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo Lý Tấn C và Nguyễn Hữu T tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 19 giờ 10 phút ngày 20/8/2022, các bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc xe môtô hiệu Honda, loại Wave RSX, biển số 59N1-358.92 của chị Tô Thị C1 để tại trước nhà số 394/27, đường Chiến Lược, Khu phố 8, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân. Theo Kết luận định giá tài sản số: 468/KL-HĐĐGTS, ngày

25/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Tân thì, chiếc xe của chị C1 trị giá 6.000.000 đồng. Do đó, các bị cáo đã phạm "Tội trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị các tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người biết việc; tập hình ảnh trích xuất từ camera đã được các bị cáo diễn lại tại hiện trường; vật chứng thu giữ được, kết luận định giá tài sản…nên đã đủ chứng cứ buộc tội các bị cáo và mức án đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Riêng đối với anh Bùi Văn Q, không biết và cũng không liên quan gì đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên không bị xử lý là có căn cứ.

[4] Xét các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương; các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân. Tuy các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, sự cấu kết thực hiện tội phạm không chặt chẽ nên không được coi là "Có tổ chức". Nhưng do bị cáo C không những với vai trò là người chủ động, khởi xướng, rủ rê mà còn đã bị kết án, chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm", theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; còn bị cáo T giúp sức tích cực và có nhân thân rất xấu. Do đó, cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng với Th chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo được quy định tại các điều 17 và 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*; do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét tại phiên tòa hôm nay, tuy bị hại là chị Tô Thị C1 đã được triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt, nhưng theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì chị C1 đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc xe môtô hiệu honda, loại Wave RSX, biển số 59N1-358.92 của bị hại là chị Tô Thị C1, Cơ quan điều tra đã thu hồi và giao trả lại cho chị C1 nên không xét. Còn 01 chiếc xe môtô biển số 54Y1-2036, SM: 1P50FMG-3-10366808, SK: FS100-3700732 của bị cáo C dùng làm phương tiện phạm tội đã khai, xe do mua của người không rõ lai lịch và không có giấy tờ; còn

theo kết quả xác minh, biển số xe của bị cáo C trùng với biển số xe do anh Đoàn Văn Hiến đứng tên sở hữu nhưng khác nhau về số máy và số khung xe, đồng thời anh Hiến cũng đã bán xe cho người khác; riêng theo kết quả xác minh về số máy, số khung xe của bị cáo C thì không xác định được chủ sở hữu xe. Xét, do chiếc xe này không có nguồn gốc rõ ràng và không được phép sử dụng nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia Lumia 520 màu đen, số Imei: 351737061890986 của bị cáo T, do không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên cần giao trả lại cho bị cáo T. Riêng 01 cái áo thun ngắn tay màu đen và 01 cái quần Jean lửng màu xanh của bị cáo C mặc lúc thực hiện hành vi phạm tội, do bị cáo C không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Các bị cáo Lý Tấn C và Nguyễn Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lý Tấn C và Nguyễn Hữu T phạm "Tội trộm cắp tài sản".

- Về điều luật áp dụng và xử phạt:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lý Tấn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù Th từ ngày 23-8-2022.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù Th từ ngày 23-8-2022.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe môtô biển số 54Y1-2036, SM: 1P50FMG-3-10366808, SK: FS100-3700732. Giao trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu T 01 chiếc điện thoại di động Nokia Lumia 520 màu đen, số Imei: 351737061890986. Tịch thu tiêu hủy 01 cái áo thun ngắn tay màu đen và 01 cái quần Jean lửng màu xanh.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số: NK23/38TAM, ngày 18/11/2022)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Lý Tấn C và Nguyễn Hữu T mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lý Tấn C và Nguyễn Hữu T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Tô Thị C1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái